

BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Số 653 /BNN-KHCN  
V/v Trả lời kiến nghị của cử tri  
tỉnh Bến Tre

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2015

VĂN PHÒNG CHÍNH R<sub>H</sub> gửi:  
CÔNG VĂN ĐỀN  
Giờ... C... Ngày... 22/1...  
Kính chuyên: ... V.III .....

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre;
- Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt nam.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bến Tre, xin được trả lời như sau:

**Câu hỏi (Câu số 151):**

Đề nghị Nhà nước cần quan tâm có chính sách ưu đãi để khuyến khích sự phát triển khoa học, công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp của đất nước. Cử tri đưa ra ví dụ, hiện nay trong khi nước ta có rất nhiều nhà khoa học, kỹ sư nông nghiệp nhưng người dân vẫn phải mua các loại hạt giống tốt nhập từ nước ngoài vì nước ta không tự sản xuất được.

**Trả lời:**

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 31/10/2012 Hội nghị Trung ương 6 khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 5 ngày 18 tháng 6 năm 2013 đã thông qua Luật Khoa học và Công nghệ sửa đổi (Luật số 29/2013/QH13). Luật này có nhiều thay đổi, trong đó có một số điểm mang tính đột phá và kỳ vọng tạo bước phát triển mới cho KH&CN của Việt Nam nói chung và khoa học công nghệ nông nghiệp nói riêng. Bên cạnh đó, nhiều chủ trương, chính sách khuyến khích phát triển hoạt động khoa học công nghệ phục vụ nông nghiệp đối với tổ chức khoa học công nghệ công lập và doanh nghiệp đã được ban hành như: Nghị định số 115/2005/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định số 80/2007/NĐ-CP về doanh nghiệp khoa học và công nghệ; Nghị định số 95/2014/NĐ-CP quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ; Nghị định số 210/2013/NĐ-CP về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 592/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; Quyết định số 899/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững,... Các chính sách nói trên nhằm tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ và khuyến khích các tổ chức khoa học công nghệ và doanh nghiệp nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ cho sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn. Thực tế, trong giai đoạn 2011-2015, các nhà khoa học trong lĩnh vực sản xuất giống của Việt Nam đã tạo được và chuyển giao cho sản xuất tại các địa

phương 396 giống cây nông nghiệp, 158 giống cây lâm nghiệp và hàng trăm giống vật nuôi và thủy sản. Nước ta đã chủ động sản xuất được nhiều loại giống cây trồng chủ lực như:

- Giống lúa thuần: Ở phía Bắc: hệ thống giống chính quy (doanh nghiệp, trung tâm giống): sản xuất, đáp ứng khoảng 60% nhu cầu giống lúa gieo cấy, khoảng 2,5 triệu ha tương đương khoảng 60-65 nghìn tấn giống/năm. Ở ĐBSCL hệ thống giống chính quy đáp ứng khoảng 15% nhu cầu giống lúa gieo cấy khoảng 4,2 triệu ha, gieo trồng tương đương khoảng 60-65 nghìn tấn giống/năm; còn lại hệ thống nông hộ (tổ hợp tác, HTX) sản xuất khoảng 25% tương ứng khoảng 90-100 nghìn tấn giống lúa/năm.

- Giống lúa lai: Năm 2014 cả nước sản xuất 2560 ha giống lúa lai F1, tăng 200 ha so với năm 2013; năng suất bình quân 2,5 tấn/ha, sản lượng 6.500 tấn hạt lai F1, đáp ứng khoảng 35% nhu cầu hạt giống lúa lai trong năm 2014 - 2015.

- Giống ngô: hệ thống giống chính quy sản xuất khoảng 9-10 nghìn tấn trong khi đó nhu cầu trong nước là 22.000 tấn, đáp ứng 45% nhu cầu gieo trồng 1,3 triệu ha ngô trên cả nước.

Các nhà khoa học của Việt Nam cũng đã chọn tạo và chuyển giao nhiều giống cây công nghiệp, cây lâm nghiệp và cây ăn quả mới vào thực tiễn sản xuất, mang lại hiệu quả cao. Các giống cây trồng mới như lúa, cao su, cà phê, tiêu... của Việt Nam đã đạt năng suất cao hàng đầu thế giới.

Mặc dù đã đạt được những thành tựu nhất định, nhưng nhìn chung trình độ KH&CN nông nghiệp trong nhiều lĩnh vực của nước ta còn thấp và chậm phát triển, chưa đáp ứng được yêu cầu bức thiết sản xuất. Thành tựu mới chỉ đạt được đối với một số sản phẩm chủ lực như tôm, cá tra, lúa, ngô, tiêu, cà phê, cao su và một số cây trồng khác. Đối với giống rau, hoa và một số cây trồng như ngô lai, lúa lai vẫn còn nhiều hạn chế, chưa cung cấp đủ hạt giống cho sản xuất.

Vì vậy, triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định giống và kỹ thuật canh tác luôn là khâu quan trọng trong sản xuất nông nghiệp. Bộ đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ để tạo ra và làm chủ công nghệ sản xuất giống đối với một số cây trồng chủ lực, từng bước tiến tới chủ động sản xuất và cung cấp giống cây con cho các đối tượng chủ lực trong thời gian tới.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre để trả lời kiến nghị của cử tri./.

*Noi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c)
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Tổng hợp); ✓
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KHCN.

KT.BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Lê Quốc Doanh